

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THEO TÍN CHỈ ĐỐI VỚI MÔN *TIN HỌC* TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN II

HỒ THỊ THỦY - LÊ VĂN LINH*

Ngày nhận bài: 09/07/2016; ngày sửa chữa: 11/07/2016; ngày duyệt đăng: 11/07/2016.

Abstract: Credit training system has been applied in the worldwide universities, including Vietnam's. To apply this training system for informatics in People's Police College, teachers must design appropriate lessons for different students, study materials, innovate teaching methods and concern to apply knowledge to reality. The article points out strengths and limitations of this training system. Also, the article proposes measures to improve credit training quality of informatics at People's police college II.

Keywords: Credit training Computer Science, informatics, quality of training.

1. Một số ưu điểm và tồn tại trong đào tạo theo tín chỉ (ĐTTTC) tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân (CSND) II

1.1. Ưu điểm. Từ năm 1993, một số trường đại học ở nước ta đã bước đầu thực hiện chuyển đổi việc đào tạo từ hình thức niên chế sang hình thức ĐTTTC và có được những kết quả nhất định. *Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP ngày 02/11/2005 của Chính phủ về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020* đã chỉ ra nhiệm vụ đổi mới nội dung, phương pháp và quá trình đào tạo đại học; trong đó, đổi mới đào tạo phải đạt được ba mục tiêu: "Trang bị cách học; phát huy tính chủ động của người học; sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động dạy và học... Đồng thời, xây dựng và thực hiện lộ trình chuyển sang chế độ đào tạo theo hệ thống tín chỉ, tạo điều kiện thuận lợi để người học tích lũy kiến thức, chuyển đổi ngành nghề, liên thông, chuyển tiếp tới các cấp học tiếp theo ở trong nước và ngoài nước".

Trên cơ sở tìm hiểu, nghiên cứu và thực tiễn cho thấy, hình thức ĐTTTC được áp dụng tại Trường Cao đẳng CSND II đã có một số ưu điểm cơ bản sau:

- Mang lại hiệu quả cao trong việc đào tạo học viên (HV). Ở phương thức đào tạo theo tín chỉ, HV sẽ chủ động hơn trong thiết kế kế hoạch học tập cho bản thân; được quyền lựa chọn cho mình tiến độ học tập phù hợp với khả năng, sở trường và điều kiện thời gian, hoàn cảnh. Điều này sẽ làm cho quá trình đào tạo tại nhà trường trở nên mềm dẻo hơn, tạo điều kiện cho việc thiết kế chương trình liên thông giữa các bậc học, ngành học và trình độ đào tạo. Việc ĐTTTC sẽ cho phép ghi nhận cả những kiến thức, khả năng mà HV tích lũy từ ngoài trường, từ cuộc

sống để đạt được văn bằng tốt nghiệp theo mong muốn của mỗi người học.

- Tạo ra sự mềm dẻo trong đào tạo, bởi nó có khả năng thích ứng cao. Ở khía cạnh này, HV có thể đăng kí học các học phần khác nhau theo những quy định chung về cơ cấu và khối lượng kiến thức của từng lĩnh vực; HV dễ dàng thay đổi chuyên môn trong tiến trình học tập khi thấy cần thiết mà không phải học lại từ đầu, giảm bớt được áp lực về kiến thức và thời gian cho HV. Tạo điều kiện cho các trường có điều kiện mở mã ngành dễ dàng hơn theo nhu cầu của thị trường lao động và HV; giúp HV có thể chuyển trường hoặc liên thông học lên, chuyển sang các ngành đào tạo khác.

- Đạt hiệu quả về quản lí. Trong ĐTTTC, kết quả học tập được tính theo từng học phần (không theo năm học như học niên chế), nên HV được học tiếp môn học nếu không đạt (không phải học lại từ đầu).

1.2. Một số tồn tại. Theo Quyết định số 13997/QĐ-X11-X14 của Tổng cục Chính trị Công an nhân dân về việc Phê duyệt Chương trình khung đào tạo trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp của các ngành thuộc lĩnh vực nghiệp vụ cảnh sát, nhóm ngành an ninh và trật tự xã hội, các ngành đào tạo trình độ cao đẳng trong Công an nhân dân sẽ chuyển dần từ đào tạo theo hệ niên chế sang hệ thống đào tạo theo tín chỉ. Việc chuyển đổi phương thức tổ chức quản lí, ĐTTTC đòi hỏi phải có sự chuyển đổi tích cực từ các cấp lãnh đạo đến đội ngũ cán bộ, giảng viên (GV) và HV. Hiện nay, Trường Cao đẳng CSND II, việc tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ bắt đầu được triển khai, nên bước đầu còn gặp một số những khó khăn như:

* Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II

- *Đội ngũ GV, cán bộ quản lý* từ trước đến nay vẫn đang thực hiện các nhiệm vụ tổ chức đào tạo theo hệ thống niên chế nên kinh nghiệm quản lý, kinh nghiệm dạy học còn nhiều hạn chế. Số GV có trình độ sau đại học còn ít nên chất lượng GV hiện còn phải cải thiện nhiều. Hơn nữa, GV còn chưa tích cực trong cập nhật kiến thức liên hệ giữa lý luận và thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống tội phạm của lực lượng công an nhân dân.

- *Quá trình triển khai ĐTTTC còn gặp nhiều khó khăn về nội dung chương trình đào tạo, tài liệu dạy học, phương pháp giảng dạy, thi, kiểm tra...*, nên còn nhiều bỡ ngỡ, cần tiếp tục đổi mới trong thời gian tới.

- *Hệ thống cơ sở vật chất tuy đã được đầu tư, trang bị nhiều nhưng chưa đảm bảo phục vụ tốt cho quá trình đào tạo.*

2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng ĐTTTC đối với môn Tin học tại Trường Cao đẳng CSND II

Theo quy định chung của Bộ GD-ĐT và Bộ Công an, Trường Cao đẳng CSND II đã bắt đầu chuẩn bị mọi mặt để chuyển đổi dần từ phương thức đào tạo niên chế sang phương thức ĐTTTC. Trong đó, bộ môn Tin học, được triển khai đào tạo thí điểm theo hình thức mới thuộc trình độ cao đẳng. Để thực hiện tốt công tác đào tạo này tại nhà trường nói chung và đối với môn Tin học nói riêng, cần thực hiện một số giải pháp đổi mới sau:

2.1. Nắm rõ những yêu cầu đặt ra đối với môn Tin học. Tin học góp phần rèn luyện cho HV Trường Cao đẳng CSND II sau khi ra trường có tác phong làm việc khoa học, cụ thể, chính xác; thực hiện tốt công tác tham mưu, xây dựng kế hoạch, báo cáo tại các cơ quan, đơn vị công an các địa phương. Rèn luyện cho HV kĩ năng xử lý văn bản, tính toán, ứng dụng các thành tựu khoa học kĩ thuật nói chung và công nghệ thông tin nói riêng phục vụ công tác nghiệp vụ công an.

Vì vậy, môn Tin học tại Trường Cao đẳng CSND II đặt ra yêu cầu đối với GV và HV như sau: - Nắm vững mục tiêu, yêu cầu đào tạo môn Tin học, một số kiến thức cơ bản về quản lý thông tin trên máy tính, thao tác soạn thảo văn bản, tính toán với bảng tính và tra cứu, bảo mật thông tin khi sử dụng máy tính; - Nắm được một số kĩ thuật cơ bản khi thực hiện soạn thảo văn bản, kĩ năng xây dựng sử dụng bảng tính phục vụ thống kê, tìm kiếm thông tin, bảo vệ an toàn thông tin khi được lưu trên máy tính; - HV biết cách vận dụng linh hoạt, khoa học vào chuyên môn đào tạo, nghiên cứu khoa học và quá trình công tác thực tiễn tại các đơn vị công an sau này. Đồng thời, HV cần không ngừng học tập, rèn luyện tác phong làm việc khoa học, kĩ năng sống và lòng yêu nghề...

2.2. GV bộ môn cần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với ĐTTTC.

Trên cơ sở Chương trình khung của Bộ Công an ban hành, bộ môn Tin học cần tiến hành đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học phù hợp với trình độ của từng bậc học tại nhà trường. Qua đó, xây dựng kế hoạch dạy học, đổi mới hình thức dạy học theo hướng phát huy tính tích cực và phát huy khả năng thực hành của HV nhiều hơn. Tổ trưởng bộ môn phải không ngừng chỉ đạo đội ngũ GV, trợ giảng tích cực sử dụng các phương tiện, phần mềm dạy học hiện đại vào quá trình dạy học; thực hiện biên soạn giáo án điện tử, video clip...; GV hướng dẫn trực tiếp và HV thực hành luôn trên máy tính; thường xuyên kiểm tra quá trình thực hành, nắm bắt kiến thức của HV.

Để giúp HV thực hành đạt hiệu quả, trong quá trình lên lớp, GV phải phân chia ca thực hành cụ thể, giao cho mỗi HV quản lý 01 máy tính đến hết môn học. Đồng thời, nhắc nhở HV nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình vận hành thiết bị, ý thức bảo vệ tài sản chung, từ đó hình thành tác phong làm việc khoa học, cụ thể, không ngừng đẩy mạnh chất lượng buổi thực hành. Trong quá trình thực hành, GV thường xuyên giao lưu với HV, kịp thời biểu dương những cá nhân có thành tích học tập tốt, tạo bầu không khí dân chủ, phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của HV trong quá trình học tập.

Tùy thuộc vào nội dung của từng bài mà Tổ bộ môn dự kiến sẽ sử dụng các phương pháp, phương tiện, cách thức tổ chức, thiết kế bài giảng... để HV tiếp cận tri thức, kĩ năng sao cho hiệu quả nhất. Cụ thể: - Bài giảng phải được thiết kế khoa học, hợp lí, đảm bảo phần bài học ở trên lớp và phần hướng dẫn cho HV tự học, tự nghiên cứu; - Bài giảng phải bảo đảm đủ kiến thức cơ bản, trọng tâm theo quy định của Bộ Công an. Đặc biệt đối với từng chuyên ngành học khác nhau, sẽ chú trọng liên hệ thực tiễn tại nhà trường, đặc thù công tác tại công an các địa phương; - Hướng dẫn HV thực hiện nghiêm túc việc tự học, chuẩn bị các nội dung thảo luận; giới thiệu rõ những nội dung tự học, hướng dẫn cách tra cứu tài liệu, đọc tài liệu, cách ghi chép, thao tác trên máy tính; cung cấp cho HV một số câu hỏi mang tính định hướng và các tài liệu cần thiết để tham khảo; tùy thuộc vào từng đối tượng HV khác nhau mà có những phương thức kiểm tra nội dung tự học phù hợp. Những nội dung thảo luận sẽ được GV phân công theo cá nhân, nhóm, tổ hoặc theo tiểu đội.

2.3. Đổi mới tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả. Đối với môn Tin học, tổ bộ môn cần phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện kiểm tra, đánh giá kết

quả học tập của HV phù hợp quy chế ĐTTTC. Hình thức kiểm tra, đánh giá được áp dụng cụ thể là:

- *Kiểm tra thường xuyên*: + Kiểm tra trắc nghiệm; + Bài tập theo nhóm; + Bài tập thực hành trên máy.

- *Thi giữa học phần*: Tổ chức thực hành trên máy.

- *Thi kết thúc học phần*: Tổ chức thực hành trên máy.

Đối với các nội dung có tính cập nhật, mở rộng, GV nên giao chủ đề, phân chia nhóm để HV tự tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu, phát huy tính chủ động tìm tòi, sáng tạo, qua đó rèn luyện kỹ năng diễn thuyết, trình bày trước đám đông; đồng thời, giúp HV biết cách viết tiểu luận, tham luận khoa học. Hiện nay, tổ bộ môn đã đổi mới hình thức dạy học kết hợp cả lý thuyết và thực hành tại Phòng máy tính giúp cho HV có nhiều thời gian thực hành, có điều kiện tốt hơn để rèn luyện kỹ năng thao tác trên máy tính. Các nội dung thi giữa học phần, thi kết thúc học phần sẽ kiểm tra được nhiều nội dung, phản ánh khách quan, đúng trình độ, khả năng thực hành của HV.

2.4. Xây dựng đội ngũ GV đủ về số lượng, chất lượng đạt chuẩn hóa. Đội ngũ GV là yếu tố quan trọng quyết định việc nâng cao chất lượng dạy và học môn *Tin học*. Tổ bộ môn *Tin học* thuộc Trường Cao đẳng CSND II đã tập trung hoàn thiện cơ cấu, biên chế đội ngũ cán bộ quản lý lãnh đạo, GV; tập trung vào công tác bồi dưỡng chuyên môn cho GV *Tin học*. Đến nay, tổ *Tin học* đã có 08 cán bộ (05 GV và 03 trợ giảng). Để nâng cao phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức, trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm, Cấp ủy lãnh đạo bộ môn thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, tinh thần phục vụ và trách nhiệm cao; nhiều cán bộ đã được đề xuất lên Ban Giám hiệu nhà trường cử đi đào tạo trình độ thạc sĩ (tổ *Tin học* có 03 cán bộ có trình độ Thạc sĩ, 02 cán bộ đang học cao học...) đảm bảo đủ điều kiện về trình độ năng lực tham gia dạy học. Tiến tới, Tổ bộ môn sẽ tiếp tục bồi dưỡng cho GV đạt chuẩn theo quy định của **Luật Giáo dục** và quy định của Bộ Công an.

Hiện nay, đội ngũ GV tổ *Tin học* thường xuyên được tham gia nghiên cứu thực tế tại công an các Cục, Vụ, địa phương nhằm cập nhật, bổ sung thông tin mới nhất, kết quả, tình hình ứng dụng công nghệ thông tin ở các đơn vị liên hệ với quá trình đào tạo tại nhà trường. Mặt khác, Tổ bộ môn đã thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hoạt động phương pháp, duy trì dự giờ, bình giảng để GV học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, phương pháp dạy học.

2.5. Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị dạy - học. Trong những năm qua, Lãnh đạo nhà trường đã không ngừng quan tâm, đầu tư mua sắm trang thiết bị, máy móc, phương tiện phục vụ dạy học môn *Tin học*. Đến nay, nhà trường

đã có 05 phòng máy tính (02 phòng tại cơ sở 1, 03 phòng tại cơ sở 2). Tuy nhiên, tại cơ sở 2 hiện chưa có hệ thống mạng Internet để đảm bảo việc tra cứu thông tin của HV, làm cho quá trình học tập hạn chế đến tiếp cận với nguồn học liệu khổng lồ trên mạng Internet, cập nhật nhiều kiến thức bổ ích liên quan đến môn học. Vì vậy, nhà trường cần xúc tiến, đầu tư lắp đặt hệ thống Internet cho cả 03 phòng thực hành, đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất đúng tính chất đặc thù của môn học.

Nâng cao chất lượng ĐTTTC đối với môn *Tin học* là yếu tố khách quan đối với các nhà trường hiện nay. Thực hiện tốt vấn đề này là động lực phát triển của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, khả năng làm việc của HV khi ra trường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công tác công an trong tình hình mới. Vì vậy, cán bộ GV tổ *Tin học* cần phải cố gắng nhiều hơn nữa, phát huy vai trò tiên phong trong công tác đổi mới phương pháp dạy học theo học chế tín chỉ. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2007). *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2012). *Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT*.
- [3] *Luật Giáo dục* (2010). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Đặng Xuân Hải (2013). *Kỹ thuật dạy học trong đào tạo theo học chế tín chỉ*. NXB Bách khoa Hà Nội.
- [5] Đặng Xuân Hải (2013). *Đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở Việt Nam: đặc điểm và điều kiện triển khai*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 13, tr 8-10.

Giáo dục thẩm mỹ trong...

(Tiếp theo trang 215)

- [2] Leonchiev (1989). *Hoạt động - Ý thức - Nhân cách*. NXB Giáo dục.
- [3] Hà Nguyễn Kim Giang (2005). *Phương pháp cho trẻ làm quen tác phẩm văn học*. NXB Giáo dục.
- [4] Nguyễn Thị Anh Tuyết (2011). *Trò chơi và đồ chơi trong sự phát triển tâm lý mẫu giáo*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Nguyễn Thị Hòa (2009). *Giáo trình Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Joan I. Glazer (2010). *Literature for young children, Merrill, an imprint of Macmillan*. Publishing Company New York.